

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2019/HS-ST
Ngày: 08-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Diệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Bá Quyền;

Bà Nguyễn Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Trung, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 81/2019/QĐXXST-HS ngày 25-6-2019, đối với bị cáo:

Trương Thị G, sinh năm 1979, tại Bình Dương; nơi đăng ký HKTT: Ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang; tạm trú: Khu phố C, phường Th, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Lớp 01/12; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trương Công Đ và bà Lý Thị M; chồng tên Trần Phước V và 02 con sinh năm 2004 và năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Bị hại: Bà Đào Thị L, sinh năm 1985; thường trú: Tổ A, khu phố B, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Phước V, sinh năm 1976; thường trú: Ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang; tạm trú: Khu phố C, phường Th, thị xã T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- Người làm chứng:

Bà Đào Thị H, vắng mặt;
Ông Nguyễn Văn T1; có mặt.
Ông Lê Văn B; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Đào Thị L và bà Đào Thị H cùng bán trái cây chung với nhau tại chợ Tân Uyên, thuộc khu phố C, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 07 giờ 30 ngày 23-12-2018, Trương Thị G điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Air Blade biển số 95H1 – 304.63 đi từ phường Thanh Phước, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đến chợ Tân Uyên tại phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để đi chợ. Khi đến chợ Tân Uyên, G gửi xe trong bãi giữ xe ở khu vực cuối chợ.

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 23-12-2018, bà L và bà H đang bán trái cây tại chợ Tân Uyên, bà L để 01 (Một) túi xách bằng vải màu trắng, có H văn màu tím thêu hình con cú mèo, có quai xách màu trắng, bên trong túi xách có số tiền 5.900.000 đồng tại vị trí bà L ngồi bán trái cây. Lúc này, Trương Thị G đi bộ đến vị trí bà L ngồi bán và hỏi mua 40 trái bưởi nhỏ. Trong lúc bà L đang chọn bưởi cho G thì G nhìn thấy cái túi xách của bà L để gần đó nên nảy sinh định trộm cắp để lấy tiền bên trong tiêu xài. Thực hiện ý định, G lợi dụng việc bà L và bà H đang chọn bưởi để bán cho G, không để ý đến cái túi xách nên G dùng tay phải lấy cái túi xách bằng vải màu trắng bên trong có số tiền 5.900.000 đồng của bà L giấu bên trong áo khoác của G, rồi nói với bà L “Chị lựa bưởi cho em đi, tí em quay lại trả tiền”. Sau khi nói xong, G nhanh chóng mang túi xách vừa chiếm đoạt được đi đến khu vực bãi giữ xe cuối chợ Tân Uyên, cách nơi bà L bán trái cây khoảng 200 mét. Sau khi đến nơi gửi xe, G mở túi xách vừa chiếm đoạt của bà L ra lấy số tiền 5.900.000 đồng cất giấu vào trong người; còn cái túi xách bằng vải màu trắng thì G cất giấu vào bên cốp xe mô tô nhãn hiệu Air Blade biển số 95H1 – 304.63 của G. Sau đó, G đi bộ quay lại nơi bà L bán trái cây để trả tiền mua trái cây. Cùng lúc này, bà L định lấy túi xách để trả tiền thuê mặt bằng thì phát hiện túi xách bị mất và nhìn thấy G đang đi lại chỗ của mình nên nghi ngờ G đã lấy trộm túi xách và số tiền 5.900.000 đồng bên trong túi xách. Khi G đi đến chỗ bà L đang bán trái cây thì bà L cùng bà H giữ G lại, lúc này G khai nhận đã lấy trộm túi xách bên trong có tiền của bà L. Sau đó, bà L trình báo Công an phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên sự việc bị mất trộm tiền. Công an phường Uyên Hưng mời G về trụ sở làm việc. Qua làm việc G đã khai nhận hành vi chiếm đoạt tiền của bà L. Công an phường Uyên Hưng đã tiến hành tạm giữ vật chứng và tài sản có liên quan gồm:

- 01 (Một) túi xách bằng vải màu trắng, có hoa văn màu tím, có thêu hình con cú mèo, có quai xách màu trắng;

- 5.900.000 đồng (Năm triệu chín trăm nghìn đồng);
- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Air Blade biển số 95H1 – 304.63;
- 01 (Một) 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen;
- 01 (Một) Giấy phép lái xe mang tên Trương Thị G;
- 01 (Một) Giấy đăng ký kết hôn của Trương Thị G.

Sau đó, Công an phường Uyên Hưng lập hồ sơ ban đầu và chuyển G cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 91/KLTS-TTHS ngày 20-3-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Tân Uyên, kết luận: 01 (Một) túi xách bằng vải màu trắng, có hoa văn màu tím có thêu hình con cú mèo, có quai xách màu trắng đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 30.000 đồng (Ba mươi nghìn đồng).

Cáo trạng số 87/CT-VKS-TU ngày 27-5-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Trương Thị G về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Thị G từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (Một) đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Đào Thị L đã nhận lại tài sản là 01 (Một) túi xách và số tiền 5.900.000 đồng, không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 (một) túi xách và số tiền 5.900.000 đồng cho bà Đào Thị L; trả lại 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Air Blade biển số 95H1 – 304.63 cho ông Trần Phước V; trả lại 01 (Một) Giấy phép lái xe, 01 (Một) Giấy đăng ký kết hôn, 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen cho bị cáo Trương Thị G nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Bị cáo thống nhất với hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

2] Tại phiên tòa, bị cáo Trương Thị G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 23-12-2018, lợi dụng sơ hở của bị hại bà Đào Thị L trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại là (01 (Một) túi xách bằng vải màu trắng, có H văn màu tím có thêu hình con cú mèo, có quai xách màu trắng trị giá 30.000 đồng và số tiền 5.900.000 đồng, tổng giá trị tài sản tại thời điểm chiếm đoạt là 5.930.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 87/CT-VKS-TU ngày 27-5-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi trên đây của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam và vì động cơ tư lợi nên đã cố ý phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương, có nơi cư trú rõ ràng, bản thân bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử xét áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, cho bị cáo được hưởng án treo.

[6] Xét thấy, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

[8.1] Đối với 01 (Một) túi xách và số tiền 5.900.000 đồng là tài sản của bà Đào Thị L bị bị cáo chiếm đoạt; ngày 26-01-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 57 trả lại cho bà L túi xách cùng số tiền 5.900.000 đồng, là phù hợp.

[8.2] Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Air Blade biển số 95H1 – 304.63 do ông Trần Phước V (chồng của Trương Thị G) đứng tên chủ sở hữu; ngày 23-12-2018, G điều khiển xe đến chợ Tân Uyên để đi chợ và thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà Đào Thị L, ông V không biết. Ngày 03-5-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 86 trả lại xe mô tô này cho ông V, là phù hợp.

[8.3] Đối với 01 (Một) Giấy phép lái xe mang tên Trương Thị G, 01 (Một) Giấy đăng ký kết hôn, 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen; là tài sản và giấy tờ của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên ngày 14-5-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 95 trả lại các tài sản này cho bị cáo, là phù hợp.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trương Thị G phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Trương Thị G 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (08-7-2019).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Thanh Phước, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Trương Thị G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương Diệp

